# Đề ôn tập ở nhà lớp 5 - Nghỉ dịch Corona

MÔN TOÁN VÀ TIẾNG ViỆT

**Đề 21**

### ****Đề ôn tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)****(20/3/2020)****

**Bài 1.** Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm :

...... ; ...... ;

4352m = ....km

15ha = ...km2

2cm2 5mm2 =...cm2 ;

8m 6dm = …m ;

30g = …..kg ;

3kg 5g = ……kg

**Bài 2.**

a) Viết các số thập phân sau theo thứ tự từ lớn đến bé :

21,053 ; 21,035 ; 21,305 ; 21,350

........................................................................................................................................................

b) Tìm tỉ số phần trăm của hai số 21,84 và 62,4.

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

c) Viết thành tỉ số phần trăm :

0,234 = …… ;

 …………..

**Bài 3**. Tính nhẩm

2,571 x 1000 = ……….

2,23 : 100 = ……....

0,1 x 100 = …………..

1,68 : 0,01 = ………..

**Bài 4.** Đặt tính rồi tính:

a. 64,307 + 5,347

b. 809,3 - 25,48

c. 2,108 x 43

d. 864 : 2,4

**Bài 5.** Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều rộng 12,5m và có diện tích bằng diện tích mảnh đất hình vuông cạnh 25m . Tính chu vi của thửa ruộng đó.

**Bài 6.** (1 điểm).

a,Tính bằng cách thuận tiên nhất :

88,79 - 18,89 - 12,11 =..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

b, Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng :

Một cửa hàng bỏ ra 6000 000 đồng tiền vốn. Biết cửa hàng đó lãi 15%. Vậy số tiền lãi của cửa hàng là:

A. 60000 đồng

B. 900 000 đồng

C. 6 900 000 đồng

D. 5 100 000 đồng

**Đề 20**

### ****Đề ôn tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)****( 18/3/2020)****

**Bài 1.** Đặt tính rồi tính :

a) 35 : 4

b) 36 : 3,2

c) 9 : 12,5

d) 173,7 : 45

**Bài 2.** a. Tính bằng cách thuận tiện nhất.

46 : 24 + 8 : 24

b. Tìm x

2,21 : x = 0,85

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 3**. Đặt tính rồi tính:

a) 18,5: 2,5

b) 9,558 : 2,7

c) 1,65 : 0,25

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 4**. Tính :

a) (256,8- 146,4) : 4,8- 20,06

b) 17,28 : (2,92 + 6,68) + 12,64.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 5.** Viết thành tỉ số phần trăm:

a) 0,12 = ..........................

b) 0,1234 = .....................

c) 1,789 = .......................

**Bài 6**. Tìm tỉ số phần trăm của :

a) 1,6 và 80

b) 0,4 và 3,2

c) 0,3 và 0,96

**Bài 7.** Một xe máy trong 2 giờ đầu, mỗi giờ chạy 35km; trong 3 giờ sau, mỗi giờ chạy 32km. Hỏi trung bình mỗi giờ xe máy chạy bao nhiêu ki-lô-mét?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 8**. Biết 10,4 l dầu cân nặng 7,904kg. Hỏi có bao nhiêu lít dầu nếu lượng dầu đó cân nặng 10,64kg ?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 9**. Lớp 5B có 40 học sinh, trong đó có 25 học sinh thích môn vẽ. Hỏi số học sinh thích môn vẽ chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh lớp 5B?

### Đáp án Đề ôn tập môn Toán lớp 5

**Bài 1:** Kết quả:

a) 8,75

b) 11,25

c) 0,72

d) 3,86

**Bài 2:**

a)46: 24 + 8: 24 = (46 +8): 24 = 54 : 24 = 2,25.

b) 2,21 : x = 0,85

x = 2,21 : 0,85

x = 2,6

**Bài 3**:

a) 7,4

b) 3,54

c) 6,6

**Bài 4:** Tính :

a) (256,8- 146,4) : 4,8- 20,06

= 110,4 : 4,8 – 20,06

= 23 -20,06 = 2,94.

b) 17,28 : (2,92 + 6,68) + 12,64.

= 17,28 : 9,6 + 12,64

= 1,8 + 12,64 = 14,44.

**Bài 5**. Viết thành tỉ số phần trăm:

a) 0,12 = 12%

b) 0,1234 = 12,34%

c) 1,789 = 178,9%

**Bài 6**. Tìm tỉ số phần trăm của :

a)1,6 và 80

a) 1,6 : 80

=0,02 = 2%

b) 0,4 và 3,2

0,4 : 3,2

=0,125= 12,5%

c) 0,3 và 0,96

0,3 : 0,96

= 0,3125 = 31,25%

**Bài 7:**

Bài giải

Quãng đường xe máy chạy trong 2 giờ đầu là:

35 x 2 = 70 (km)

Quãng đường xe máy chạy trong 3 giờ sau là:

32 x 3 = 96 (km)

Trung bình mỗi giờ xe máy chạy là:

(70 + 96) : (2 + 3) = 33,2 (km)

Đáp số: 33,2km.

**Bài 8:**

Bài giải:

Mỗi lít dầu cân nặng là:

7,904 : 10,4 = 0,76 (kg)

Nếu lượng dầu cân nặng 10,64kg thì có số lít dầu là:

10,64 : 0,76 = 14 (l)

Đáp số : 14 lít dầu.

**Bài 9.**

Bài giải:

Tỉ số phần trăm của số học sinh thích môn vẽ với số học sinh lớp 5B là:

25 : 40 = 0,625 = 62,5%

Đáp số: 62,5%

### Đề ôn tập [lớp 5](https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-5) môn Tiếng Việt

**Câu 1.** Điền vào chỗ trống:

a. tr hoặc ch :

- ….ồng cây, …ồng chất, câu …uyện, quyển ….uyện

- Đèn khoe đèn tỏ hơn …ăng

Đèn ra…ước gió còn…ăng hỡi đèn ?

b. ao hoặc au và dấu thanh thích hợp:

- ngôi s…, mai s…, vườn r…, tiếng r…hàng

- Cau c…, cao mãi

Xòe hoa trắng ngà

T… cau soi bóng

Hương bay v… nhà.

**Câu 2.** Điền tiếng chứa tr hoặc ch để hoàn chỉnh câu chuyện sau:

Miệng và chân … cãi rất lâu. … nói:

- Tôi hết đi lại …, phải … bao điều đau đớn, nhưng đến đâu, cứ có gì ngon là anh lại được xơi tất. Thật bất công quá !

Miệng từ tốn … lời:

-Anh nói … mà lạ thế! Nếu tôi ngừng ăn, thì liệu anh có bước nổi nữa không nào?

Theo Tiếu lâm Trung Quốc

**Câu 3**. Viết các danh từ riêng trong đoạn thơ sau vào từng ô trống trong bảng :

Bà Trưng quê ở Châu Phong

Giận người tham bạo, thù chồng chẳng quên.

Chị em nặng một lời nguyền

Phất cờ nương tử thay quyền tướng quân.

Ngàn tây nổi áng phong trần

Ầm ầm binh mã xuống gần Long Biên.

Hồng quần nhẹ bước chinh yên

Đuổi ngay Tô Định dẹp yên biên thành.

Đô kì đóng cõi Mê Linh

Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta.

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên người** | **Tên địa lí** |
| ……………………………………………….  ………………………………………………. | ………………………………………………..  ……………………………………………….. |

**Câu 4. Viết các tên người, tên địa lí nước ngoài vào chỗ trống trong bảng cho đúng quy định:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên người** | **Tên địa lí** |
| Mác-Xim Go-Rơ-Ki/………………………….  Mo-ri-Xơn /……………………………………  An-be anh-xtanh……………………….. | mát-xcơ-va /…………………………………    Oa-Sinh-Tơn /……………………………….  Tây ban nha/ ……………………………….. |

**Câu 5. Xếp các từ trong đoạn trích vào bảng phân loại ở dưới:**

Xuân đi học qua cánh đồng làng. Trời mây xám xịt, mưa ngâu rả rích. Đó đây có bóng người đi thăm ruộng hoặc be bờ. Xuân rón rén bước trên con đường lầy lội.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Danh từ** | **Động từ** | **Tính từ** | **Quan hệ từ** |
| ……………………….  ……………………….  ………………………. | ……………………….  ……………………….  ………………………. | ……………………….  ……………………….  ………………………. | ……………………….  ……………………….  ………………………. |

**Câu 6. Tìm lời giải nghĩa ở cột B thích hợp với từ ở cột A:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Phúc hậu |  | a. Quyền lợi vật chất mà Nhà nước hoặc đoàn  thể mang lại cho người dân (ăn, ở, chữa bệnh,…) |
| 2. Phúc lợi |  | b. Có lòng thương người, hay làm điều tốt cho người khác. |
| 3. Phúc lộc |  | c. Điều tốt lành để lại cho con cháu. |
| 4. Phúc đức |  | d. Gia đình yên ấm, tiền của dồi dào. |

**Câu 7. Đặt câu với mỗi từ sau: hạnh phúc, phúc hậu.**

Tập làm văn:

Đề bài: Hãy điền vào chỗ trống để hoàn thành biên bản một cuộc họp của tổ, lớp hoặc Chi đội em.

**Đề 18**

### ****đề ôn tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)****( 16/3/2020)****

**A. TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1. Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng:**

a. Hỗn số  viết dưới dạng số thập phân:

A. 9,5

B. 9,05

C. 90,5

D. 905

b. Kết quả của phép tính: 30,09 x 0,01 là :

A. 3009

B. 3,009

C. 300,9

D. 0,3009

c. 145 kg = ………..tạ . Số cần điền vào chỗ chấm là :

A. 1,45

B. 14,5

C. 1,450

D. 14,05

d. Tỉ số % của hai số 20 và 25 là :

A. 50%

B. 20 %

C. 60%

D. 80%

**Câu 2.** 15% của 320kg là:

…………………………………………………………………….................

**Câu 3.** Điền số thích hợp vào chỗ trống:

|  |  |
| --- | --- |
| a. 123,9 ha = ……….. km2 | c) 36,9 dm2 = ……….. m2 |
| b. 2tấn 35kg = ……….. tấn | d) 21 cm 3 mm = ……….. cm |

**II. Phần tự luận**:

**Bài 1**. Đặt tính rồi tính:

a. 210,5 + 21,05

b. 641,3 – 250,17

c. 45,6 x 4,06

d. 5,376 : 4,2

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 2.** Tìm x :

x – 4,72 = 15,8

50 : x = 2,5

**Bài 3**. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 45m, chiều rộng bằng 2/5 chiều dài. Bác Năm dành 30% diện tích mảnh vườn để trồng trọt. Tính diện tích còn lại của mảnh vườn.

**Bài 4.** Tính bằng cách thuận tiện:

4,86 x 0,25 x 40 = ………………………………..

### Đáp án Đề ôn tập môn Toán lớp 5

**Câu 1.**

a. B

b. D

c. A

d. D

**Câu 2**.

15% của 320kg là: (320 :100 x 15 = 48kg hoặc 320 x 15 :100 = 48kg)

**Câu 3**

|  |  |
| --- | --- |
| a) 123,9 ha = **1,239**km2 | c) 36,9 dm2 = **0,369**m2 |
| b) 2tấn 35kg = **2,035**.tấn | d) 21 cm 3mm = **21,3**cm |

**II. Phần tự luận:**

**Câu 1**. Đặt tính rồi tính:

Học sinh tự đặt tính

**Câu 2.** Tìm x :

X – 4,72 = 15,8    50 : X = 2,5

X = 15,8 + 4,72   X= 50 : 2,5

X = 20,52        X = 20

**Câu 3**

Chiều rộng mảnh vườn đó là:

45 x 2/5 = 18 (m)

Diện tích mảnh đất đó là

45 x 18 = 810 (m2)

Diện tích bác Năm dùng để trồng trọt là:

810 : 100 x 30 = 243 (m2)

Diện tích còn lại của mảnh vườn là :

810 – 243 = 567 (m2)

Đáp số: 567 m2

**Câu 4**. Tính bằng cách thuận tiện:

4,86 x 0,25 x 40 = 4,86 x (0,25 x 40)

= 4,86 x 10 = 48,6

### Đề ôn tập [lớp 5](https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-5) môn Tiếng Việt

**I. Chính tả :**

1. Điền từ dành hay giành vào chỗ trống thích hợp :

- Em …………… quà cho bé.

- Em gắng …………… nhiều điểm tốt.

2.Chọn từ ngữ thích hợp nhất trong các từ sau để điền vào chỗ trống : im lìm, vắng lặng, yên tĩnh.

Cảnh vật trưa hè ở đây ……………, cây cối đứng…………….…, không gian ……………, không một tiếng động nhỏ.

**II. Luyện từ và câu:**

1. Gạch chân từ đồng nghĩa với công dân:

- đồng bào, nhân dân, dân chúng, dân tộc, dân, nông dân, công chúng

2. Câu: Mặc dù giặc Tây hung tàn nhưng chúng không thể ngăn cản các cháu học tập, vui tươi, đoàn kết, tiến bộ là câu ghép có các vế câu nối với nhau bằng cách nào?

a. Một quan hệ từ

b. Cặp quan hệ từ hô ứng

c. Cặp quan hệ từ tương phản

d. Không dùng từ nối

3. Đặt một câu có cặp quan hệ từ biểu thị quan hệ tương phản.

………………………………………………………………………………………………………

4. Tìm động từ trong câu : “Cháu mua tặng chị cháu nhân lễ Nô – en”.

………………………………………………………………………………………………………

5. Tìm một từ đồng nghĩa với từ “tặng” và đặt câu với từ em tìm được.

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

6. Chọn ý thích hợp nhất để giải nghĩa từ “hạnh phúc”

a. Vì có nhiều của cải.

b. Cảm giác dễ chịu vì được ăn ngon, ngủ yên.

c. Hồ hởi, háo hức sẵn sàng làm mọi việc.

d. Trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện.

7. Đặt một câu có cặp quan hệ từ biểu thị quan hệ nguyên nhân – kết quả.

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

**III. Tập làm văn:**

Đề bài: Hãy tả lại một nhân vật mà em yêu thích trong một truyện em đã được đọc theo tưởng tượng của em.

**Đề 17**

### ****ề ôn tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)****( 14/3/2020)****

**Câu 1**. Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng:

a. Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1945. Năm đó thuộc thế kỉ …………..

A. XVIII  
B. XIX  
C. XX  
D. XXI

b. Lớp 5A có 40 học sinh. Số học sinh nữ chiếm 55% tổng số học sinh cả lớp, vậy số học sinh nữ của lớp đó là:

A. 18 học sinh  
B. 20 học sinh  
C. 22 học sinh  
D. 24 học sinh

c. Một hình tròn có chu vi là 15,7cm thì đường kính của hình tròn là:

A. 2cm  
B. 2,5cm  
C. 5cm  
D. 10cm

**Câu 2**. a. Đúng ghi Đ, sai ghi S: (0,5đ)

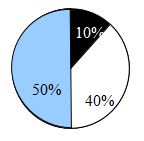
87000dm2 = 87 m2

3,5 ngày = 84 giờ

**Câu 3**. a. Tìm y:        b. Tính giá trị biểu thức:

456,32 – y = 3,2 x 18,9  40,28 – 22,5 : 12,5 + 1,7

**Câu 4** . Kết quả xếp loại học lực của một trường tiểu học có 440 học sinh được thể hiện qua biểu đồ hình quạt bên:



Điền các số liệu thích hợp vào chỗ chấm (.....)

Học sinh Hoàn thành tốt chiếm :......... % = ........ (học sinh)

Học sinh Hoàn thành chiếm :........ % = ........ (học sinh)

**Câu 5**. Mỗi sáng chú Hùng chạy 5 vòng xung quanh một vườn hoa hình bán nguyệt (một nửa hình tròn) có đường kính 120m. Tính quãng đường chú Hùng đã chạy mỗi sáng.

### Đáp án Đề ôn tập môn Toán lớp 5

Câu 1.

a. C

b. C

c. C

**Câu 2**. a. Đúng ghi Đ, sai ghi S: (0,5đ)

87000dm2 = 87 m2S

3,5 ngày = 84 giờ Đ

**Câu 3.**

a. Tìm y:              b. Tính giá trị biểu thức:

456,32 – y = 3,2 x 18,9    40,28 – 22,5 : 12,5 + 1,7

456,32 – y = 60,48       = 40,28 – 1,8 + 1,7

y = 456,32 – 60,48          = 38,48 + 1,7

y = 395,84                 40,18

Câu 4. Kết quả xếp loại học lực của một trường tiểu học có 440 học sinh

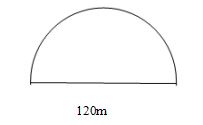
được thể hiện qua biểu đồ hình quạt bên :

Điền các số liệu thích hợp vào chỗ chấm (.....)

Học sinh Hoàn thành tốt chiếm : 40 % = 176 (học sinh)

Học sinh Hoàn thành chiếm : 50 % = 220 (học sinh)

**Câu 5.**

****

Chu vi vườn hoa bằng nửa chu vi hình tròn đường kính 120m và đường kính 120m.

Chu vi vườn hoa là:

120 x 3,14 : 2 + 120 = 308,4 (m)

Quãng đường chú Hùng chạy mỗi sáng là:

308,4 x 5 = 1542 (m)

Đáp số: 1542m

### Đề ôn tập [lớp 5](https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-5) môn Tiếng Việt

**Câu 1**. Gạch dưới các từ nối giữa các vế câu trong các câu ghép sau:

a. Cô giáo đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bạn ấy không nghe.

b. Cả lớp đang rất lo lắng mà bạn ấy vẫn bình tĩnh như không.

c. Tôi đang làm bài thì các bạn đến rủ đi đá bóng.

d. Tôi quét nhà còn chị tôi rửa bát giúp mẹ.

**Câu 2**. Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ chấm để được câu ghép:

a. Thầy giáo phê bình cả lớp ............. hai bạn ấy mất trật tự.

b. Tiếng trống đã vang lên ........... các bạn vẫn đang nô đùa.

c. Chúng tôi vừa trồng cây xong ........... trời đổ mưa to.

d. Bạn ấy đi xe đạp .......... chúng tôi đi bộ.

**Câu 3**. Vế câu nào điền được vào chỗ chấm, chọn A, B hay C?

a. Lớp tôi lao động .....................

A. còn lớp 5B tập văn nghệ.

B. và các bạn còn lại đi tập văn nghệ

C. Cả A và B đều sai.

b. Cậu ấy ở nhà .............................

A. còn chúng tôi phải đi lao động.

B. nhưng cậy ấy chẳng làm được việc gì.

C. Cả A và B đều đúng.

c. Tôi mà nghỉ học ....................

A. thì cả lớp sẽ rất lo lắng

B. nhưng cả lớp sẽ rất lo lắng.

C. nên cả lớp đã rất lo lắng.

d. Cô giáo vừa đến cửa .........................

A. thì cả lớp sẽ rất vui vẻ

B. thì tiếng trống vào lớp cũng vang lên.

C. thì cả lớp đang lao động.

**Câu 4.** Viết lại các câu sau thành câu khác có ý không đổi

a. Vì thời tiết thuận lợi nên cây cối rất phát triển.

b. Cây cối sẽ rất phát triển nếu thời tiết thuận lợi

c. Thời tiết thuận lợi và cây cối phát triển

d. Cây cối phát triển dù thời tiết không thuận lợi.

**Câu 5**. Tập làm văn:

Đề bài: Hưởng ứng phong trào “Trường học thân thiện – Học sinh tích cực”, trường em đã tổ chức nhiều trò chơi dân gian. Em hãy tả lại một trò chơi dân gian trong ngày hội mà em đã được tham gia (hoặc chứng kiến) làm em thích thú và trình bày cảm nghĩ của em.

### Đáp án Đề ôn tập môn [Tiếng việt lớp 5](https://vndoc.com/tieng-viet-lop-5)

**Câu 1.**

Cô giáo đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bạn ấy không nghe.

Cả lớp đang rất lo lắng mà bạn ấy vẫn bình tĩnh như không.

Tôi đang làm bài thì các bạn đến rủ đi đá bóng.

Tôi quét nhà còn chị tôi rửa bát giúp mẹ.

**Câu 2.**

a. Thầy giáo phê bình cả lớp vì hai bạn ấy mất trật tự.

b. Tiếng trống đã vang lên nhưng các bạn vẫn đang nô đùa.

c. Chúng tôi vừa trồng cây xong thì trời đổ mưa to.

d. Bạn ấy đi xe đạp còn chúng tôi đi bộ.

**Câu 3.**

**a. A**

**b. C**

**c. A**

**d. B**

**Câu 4.** Viết lại các câu sau thành câu khác có ý không đổi

a. Thời tiết thuận lợi vì vậy cây cối rất phát triển.

b. Nếu thời tiết thuận lợi thì cây cối sẽ rất phát triển.

c. Thời tiết thuận lợi, cây cối phát triển.

d. Tuy thời tiết không thuận lợi nhưng cây cối phát triển.

**Câu 5**. Tập làm văn:

Đề bài: Hưởng ứng phong trào “Trường học thân thiện – Học sinh tích cực”, trường em đã tổ chức nhiều trò chơi dân gian. Em hãy tả lại một trò chơi dân gian trong ngày hội mà em đã được tham gia (hoặc chứng kiến) làm em thích thú và trình bày cảm nghĩ của em.

\*Dàn ý:

1. Mở bài :

- Ngày hội dân gian với nhiều hoạt động phong phú, đặc biệt có nhiều trò chơi hấp dẫn, bổ ích…thích nhất trò chơi kéo co (hoặc đánh đu, nhảy sạp, bịt mắt bắt dê, cướp cờ…)

2. Thân bài :

a) Tả bao quát :

- Sân trường nhộn nhịp

+ Các bạn đến sớm, đông đủ, ăn mặc chỉnh tề

+ Cười nói râm ran, hớn hở

- Buổi sáng, mặt trời đỏ hồng, rải nắng vàng xuống sân trường

+ Hàng cây xanh mượt, tỏa bóng che mát; gió nhè nhẹ, tiếng chim lảnh lót

+ Sau lễ khai mạc, các hoạt động diễn ra sôi nổi.

+ Ai cũng náo nức chờ đợi, sẵn sàng tham gia các trò chơi

b) Tả quang cảnh nơi diễn ra trò chơi, diễn biến trò chơi :

- Sau khi thắng các đội ở vòng ngoài, đến lượt đấu chung kết của hai đội lớp 5/1 với 5/…, là hai đội mạnh, cân tài, ngang sức, đầy hấp dẫn.

- Các bạn đứng xem chen chúc thành vòng tròn, bàn tán xôn xao. Thầy cô nhắc nhở, vòng tròn mới giãn ra…

- Giữa vòng tròn, hai đội xuất hiện :

+ Mỗi đội 10 bạn cả nam lẫn nữ…

+ Trông ai cũng khỏe mạnh, nhất là hai bạn đứng đầu hai lớp.

+ Ăn mặc gọn gàng, quần xắn đến đầu gối, nữ cột tóc cao.

+ Hai đội đứng đối mặt nhau thành một hàng dài.

+ Tay nắm chắc sợi dây thừng to, dài như con trăn.

+ Chân khuỵu xuống, bàn chân bám sát đất, lưng cong lại sẵn sàng thi đấu.

+ Theo lệnh của thầy trọng tài, tiếng còi vang lên, hai đội bắt đầu thi đấu.

+ Những cái lưng cúi rạp, tay ghì sợi dây, bắp tay, bắp chân căng phồng, rắn chắc như lực sĩ…

+ Mặt các bạn đỏ bừng, cắn chặt răng, hàm bạnh ra, mồ hôi nhễ nhại…

+ Có bạn ngã nghiêng, ngồi bệt xuống đất nhưng tay vẫn cố giữ lấy sợi dây thừng.

- Các bạn đứng xem hò hét cỗ vũ. Tiếng hô “Cố lên”vang động… Thấy cô, học sinh reo vang, động viên lớp mình giành chiến thắng.

- Hai đội giằng co, tiếng reo hò náo cả sân trường.

- Lớp 5/…dần thắng thế, cả đội ngã người ra sau, mạnh mẽ như những dân chài kéo thuyền.

- Lớp 5/… không cầm cự nổi, bị kéo lê trên đất…rồi cả đội buông dây, ngã nhào…

- Tiếng reo thắng cuộc vang lên … Các bạn xúm vào công kênh đội thắng, an ủi đội thua, không khí thật vui vẻ, thân ái.

3. Kết bài :

- Trò chơi kéo co vui nhộn, bổ ích.

- Mang lại niềm vui, sức khỏe.

- Mong được tham gia nhiều trò chơi như thế.

**Đề 16**

### ****ề ôn tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)****(11/3)****

**A. TRẮC NGHIỆM:**

**Câu 1.** Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng nhất:

a. 25% của một số là 100 thì số đó là:

A. 40  
B. 400  
C. 25  
D. 250

b. Một hình thang có trung bình cộng hai đáy là 9,5m và chiều cao là 6,8m thì diện tích hình thang đó là:

A. 32m2  
B. 323 m2  
C. 646m2  
D. 64,6 m2

c. Chu vi hình tròn là 21,98cm thì đường kính hình tròn đó là:

A. 7cm  
B. 3,5 cm  
C. 70cm  
D. 0,7cm

**Câu 2**. Viết số thích hợp vào chỗ chấm: (0,5đ)

a. 1,5 giờ = ……….. phút

b. 2 ngày 6 giờ = …………giờ

**Câu 3**. Đúng ghi Đ, sai ghi S thích hợp vào ô trống: (0,5đ)

4m2 59dm2 = 4,59 m2

2,018 m2 = 2018 dm2

**B. TỰ LUẬN**

**Câu 1.** a. Tìm y:

y - 1,4 = 1,9 + 3,7

…………….= …………………….....

…………… = ……………………….

…………... = ……………………….  
b. Tính giá trị của biểu thức:

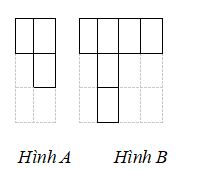
14,7 + 0,35 x 3,78 - 10,8

=…………………….....

=…………………….....

=…………………….....

**Câu 2.** Ghép các hình vuông bằng nhau thành hình A và B. Biết chu vi hình A bằng 20cm. Tính diện tích hình B.



### ****Đáp án Đề ôn tập môn Toán lớp 5****

**A. TRẮC NGHIỆM:**

**Câu 1.**

**a. B**

**b. D**

**c. A**

**Câu 2**

a. 1,5 giờ = 90 phút

b. 2 ngày 6 giờ = 54 giờ

**Câu 3.**

4m2 59dm2 = 4,59 m2 Đ

2,018 m2 = 2018 dm2 S

**B. Tự luận**

**Câu 1**

a. Tìm y:

y - 1,4 = 1,9 + 3,7

y - 1,4 = 5,6

y = 5,6 + 1,4

y = 7

b. Tính giá trị của biểu thức:

14,7 + 0,35 x 3,78 - 10,8

=14,7 + 1,323 - 10,8

= 16,023 - 10,8

= 5,223

**Câu 2.**

Chu vi hình A gồm tổng độ dài 8 cạnh hình vuông.

Cạnh của 1 hình vuông là: 20 : 8 = 2,5 (cm)

Diện tích của hình B là: 2,5 x 2,5 x 6 = 37,5 (cm2)

Đáp số: 37,5 cm2

### Đề ôn tập [lớp 5](https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-5) môn Tiếng Việt

**Lời nói và những vết đinh**

Một cậu bé tính tình rất nóng nảy và cộc cằn. Một hôm, cha cậu cho cậu một túi đinh và dặn rằng mỗi khi cậu nổi nóng hay nặng lời với ai, hãy đóng một cái đinh vào hàng rào gỗ phía sau vườn và suy nghĩ về việc mình đã làm.

Sau ngày đầu tiên, cậu bé đã phải đóng đến hai mươi ba chiếc đinh lên hàng rào. Những ngày sau, cậu đã cố gắng kìm chế cơn giận của mình thì số đinh cậu đóng lên tường rào ngày một giảm. Và cậu nhận ra rằng việc giữ bình tĩnh còn dễ hơn là việc đóng những chiếc đinh.

Cho đến một ngày, khi không cần phải dùng đến chiếc đinh nào thì cậu bé tin là mình đã thay đổi và không còn nóng nảy như trước nữa. Cậu kể với cha về điều này và người cha đưa ra một đề nghị : “Mỗi ngày con giữ được bình tĩnh, hãy nhổ một chiếc đinh ra khỏi hàng rào, con sẽ có khả năng điều khiển cảm xúc của mình.”

Nhiều ngày trôi qua, cuối cùng, cậu bé vui mừng thông báo với cha rằng tất cả những chiếc đinh đều đã được nhổ. Người cha dẫn cậu đến hàng rào và nói :

- Con đã làm rất tốt, con trai ạ ! Nhưng con hãy nhìn vào những cái lỗ chi chít trên hàng rào kia xem. Cái hàng rào này sẽ chẳng bao giờ lành lặn như trước nữa. Những điều con thốt ra trong cơn giận dữ sẽ để lại trong lòng người khác những vết thương giống như những vết đinh này. Cho dù con có nói lời xin lỗi bao nhiêu lần thì vết thương vẫn còn đó. Vết thương tâm hồn rất khó hàn gắn và chỉ có thể lành được khi có tình yêu thương chân thành và thực sự.

Theo bản dịch của Thảo Nguyên

Học sinh tự đọc bài Lời nói và những vết đinh rồi khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

**Câu 1**. Mỗi khi cậu bé nóng nảy, người cha bảo cậu làm gì?

a. Không được nóng nảy nữa.

b. Đếm đinh trên hàng rào

c. Đóng một cái đinh vào hàng rào gỗ phía sau vườn.

d. Đóng một cái đinh vào hàng rào gỗ phía sau vườn và suy nghĩ về việc mình đã làm.

**Câu 2.** Sau khi thực hiện yêu cầu của cha, cậu bé nhận ra điều gì?

a. Đóng một chiếc đinh là việc quá khó.

b. Giữ bình tĩnh cho bản thân là việc cậu không thể thực hiện được.

c. Việc giữ bình tĩnh còn dễ hơn là việc đóng những chiếc đinh lên hàng rào.

d. Việc giữ bình tĩnh còn khó hơn là việc đóng những chiếc đinh lên hàng rào.

**Câu 3.** Khi cậu bé đã học được cách giữ bình tĩnh, người cha yêu cầu cậu làm gì?

a. Tiếp tục đóng đinh lên hàng rào.

b. Không đóng đinh lên hàng rào nữa.

c. Nhổ hết đinh ra khỏi hàng rào.

d. Mỗi ngày nhổ một chiếc đinh ra khỏi hàng rào.

**Câu 4.** Người cha cho cậu thấy điều gì khi những chiếc đinh đã được nhổ khỏi hàng rào?

a. Cậu làm vậy là tốt rồi.

b. Hàng rào có những lỗ thủng, không còn lành lặn như trước.

c. Hàng rào trở lại nguyên lành như cũ.

d. Hàng rào không còn kiên cố nữa.

**Câu 5.** Cậu bé đã nhận được bài học gì?

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................  
**Câu 6.** Thành ngữ nào dưới đây nói về quan hệ bạn bè ?

a. Chị ngã em nâng

b. Máu chảy ruột mềm

c. Kính trên, nhường dưới

d. Buôn có bạn, bán có phường

**Câu 7**. Tìm chủ ngữ trong câu: Cậu bé vui sướng báo cho cha mình biết rằng mình không còn cảm thấy cáu giận.

.................................................................................................................................................

……………………………………………………………………………………………………...

**Câu 8.** Tìm đại từ trong các câu sau: Người cha dẫn con trai đến chỗ hàng rào. Ông vui mừng vì con trai đã tiến bộ.” Đại từ đó dùng làm gì ?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 9**. Đặt 1 câu có cặp quan hệ từ biểu thị quan hệ tương phản.

**Đề 15**

### ****Đề ôn tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5) ****(9/3)****

BÀI ÔN TẬP – MÔN TOÁN

Khoanh tròn vào chữ A, B, C, D trước câu trả lời đúng.

**Câu 1.** Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ lớn đến bé: 5,12; 5,21; 5,102; 5,201:

A. 5,201; 5,21; 5,120; 5,102

B. 5,201; 5,21; 5,102; 5,12

C. 5,12; 5,102; 5,21; 5,201

D. 5,21; 5,201; 5,12; 5,102

**Câu 2**. Chữ số 9 trong số 0,129 có giá trị là:

A.

B.

C.

D. 9

**Câu 3.** Mua 2 cây kẹo hết 15 000 đồng. Hỏi mua 6 cây kẹo như thế hết bao nhiêu tiền?

A. 45 000 đồng

B. 5 000 đồng

C. 30 000 đồng

D. 15 000 đồng

**Câu 4**. Chuyển hỗn số ta được phân số:

A.

B.

C.

D.

**Câu 5**. Tỉ số phần trăm của hai số 5,2 và 16 là:

A. 0,325%

B. 3,25%

C. 32,5%

D. 325%

**Câu 6**. Kết quả của phép tính 508,68 x 0,01 là:

A. 5,0868

B. 50,868

C. 508,68

D. 5086,8

**Câu 7.** Diện tích của hình tam giác có độ dài đáy 6cm và chiều cao 4,5cm là:

A. 13,5cm

B. 27cm

C. 13,5cm2

D. 27cm2

**Câu 8.** Số gồm 6 chục, 8 phần trăm được viết thành:

A. 6,08

B. 60,08

C. 6,8

D. 60,8

**Câu 9.** Số thích hợp để điền vào chỗ trống 5,88 m2 = … dm2 là:

A. 5088

B. 58,8

C. 588

D. 50,88

**Câu 10**. Chu vi của hình tròn có đường kính 8cm là:

A. 50,24cm

B. 251,2cm

C. 25,12cm

D. 3,14cm

**Đề 13**

### Đề ôn tập [lớp 5](https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-5) môn Tiếng Việt

Bài đọc:

**CHỬ ĐỒNG TỬ VÀ CÔNG CHÚA TIÊN DUNG**

Vua Hùng thứ ba có một nàng công chúa tên là Tiên Dung xinh đẹp tuyệt trần, nhiều hoàng tử láng giềng đến cầu hôn nhưng nàng đều từ chối. Nàng chỉ thích ngao du sơn thuỷ.

Hồi đó ở Chử Xá có một người đánh cá tên là Chử Cù Vân và con trai là thằng bé Chử. Tuy nghèo, họ vẫn sống vui vẻ trong túp lều dựng trên bãi cát. Không may một hôm, trong khi cha con đi câu vắng, ở nhà lửa bén cháy sạch chả còn tí gì. Hai cha con chỉ còn có một bộ đồ nghề và mỗi một chiếc khố vải đang mặc. Chiếc khố độc nhất ấy dùng để làm vật che thân cho cả hai mỗi lần ra ngoài. Lúc sắp chết, ông Chử trối: “Có … một chiếc khố … con … giữ mà … mặc!”. Thương cha, Tử dùng chiếc khố duy nhất để khâm liệm cho cha mà không giữ lại dùng như cha dặn. Không còn khố che thân, đêm xuống, anh mới đi mò cá; mờ sáng, lội ngập nửa người đến bến đổi cá lấy gạo.

Một hôm, đang đổi gạo thì thấy một chiếc thuyền lớn đi tới, Tử bèn bới cát vùi mình lại. Cũng lúc đó, Tiên Dung sai dừng thuyền, lên bãi. Nào ngờ, đấy lại là chỗ Tử vùi mình. Nước dội, cát trôi gần hết, Tử ngượng ngùng nhỏm dậy, công chúa kinh ngạc. Nhưng thấy chàng có vẻ hiền lành, nàng trấn tĩnh, hỏi nguyên do. Nghe chàng trai lạ kể nỗi mình, nàng không cầm được nước mắt.

Cảm phục tấm lòng chí hiếu của Tử, nàng quyết định lấy chàng. Nghe tin, nhà vua tức giận, cấm cửa vợ chồng nàng. Hai vợ chồng ở lại Chử Xá sinh sống. Họ giúp đỡ mọi người và dạydân làng trồng bông, dệt vải, buôn bán, …Dân làng ai cũng yêu quý vợ chồng nàng.

Sau khi Chử Đồng Tử và công chúa Tiên Dung mất, dân làng lập miếu thờ, nay vẫn còn.

Theo TRUYỆN CỔ TÍCH VIỆT NAM

Học sinh đọc bài “Chử Đồng Tử và công chúa Tiên Dung”, khoanh tròn vào chữ cái A, B, C, D trước ý đúng nhất.

**Câu 1**. Đoạn đầu của câu chuyện giới thiệu nhân vật nào?

A. Vua Hùng thứ ba.

B. Công chúa Tiên Dung.

C. Vua Hùng thứ ba và cô công chúa Tiên Dung.

D. Vua Hùng thứ ba, công chúa Tiên Dung, Chử Đồng Tử.

**Câu 2.** Câu chuyện trên nói về những nhân vật nào?

A. Chử Đồng Tử và công chúa Tiên Dung.

B. Cha con Chử Đồng Tử và công chúa Tiên Dung.

C. Vua Hùng, công chúa Tiên Dung và Chử Đồng Tử.

D. Vua Hùng và cha con Chử Đồng Tử.

**Câu 3.** Vì sao công chúa Tiên Dung quyết định lấy Chử Đồng Tử?

A. Vì thương Chử Đồng Tử quá nghèo khổ.

B. Vì thấy Tử hiền lành và nàng muốn ở lại Chử Xá.

C. Vì cảm phục tấm lòng hiếu thảo vô bờ của Chử Đồng Tử.

D. Vì nàng muốn ở lại Chử Xá.

**Câu 4.** Vì sao dân làng tôn thờ vợ chồng công chúa Tiên Dung?

A. Vì công chúa Tiên Dung là con gái yêu của Hùng Vương thứ ba.

B. Vì vợ chồng công chúa Tiên Dung đã cho dân làng gạo, vải vóc.

C. Vì vợ chồng nàng đã ở lại, dạy dân làng trồng bông, dệt vải, buôn bán.

D. Vì Tiên Dung là công chúa.

**Câu 5.** Cặp quan hệ từ trong câu “Vì Tử rất thương cha, nên anh dùng chiếc khố duy nhất ấy để khâm liệm cho cha.” biểu thị quan hệ gì?

A. vì…nên: quan hệ điều kiện – kết quả, giả thiết – kết quả

B. vì…nên: quan hệ nguyên nhân – kết quả

C. tuy…nhưng: quan hệ nguyên nhân – kết quả

D. tuy…nhưng : quan hệ tương phản

**Câu 6.** Từ ngữ nào trong câu “Tuy nghèo, họ vẫn sống vui vẻ trong túp lều dựng trên bãi cát.” là đại từ?

A. lều

B. tuy

C. họ

D. vẫn

**Câu 7.** Câu nào dưới đây là câu ghép?

A. Mùa xuân là mùa đẹp nhất trong năm.

B. Cây cối đâm chồi nảy lộc, muôn hoa đua nhau khoe sắc.

C. Bầu trời xanh thăm thẳm không một gợn mây.

D. Lá hoa chen chúc trên cành cây tạo ra bức tranh của sự sống.

**Câu 8.** Từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ “xinh đẹp”?

A. khoẻ khoắn

B. mạnh mẽ

C. xinh xắn

D. đảm đang

**Câu 9**. Câu thành ngữ, tục ngữ “Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.” thể hiện truyền thống gì

của dân tộc ta?

A. truyền thống tôn sư trọng đạo

B. truyền thống nhân ái

C. truyền thống đoàn kết

D. truyền thống yêu nước

**Câu 10.** Dòng nào dưới đây chỉ gồm các danh từ?

A. công chúa, xinh đẹp, hoàng tử

B. tốt bụng, hiếu thảo, bờ sông

C. nước mắt, giúp đỡ, quyết định

D. dân làng, lúa gạo, chiếc thuyền

Trong thời gian ôn tập ở nhà, ngoài các bài ôn tập, các em học sinh tham khảo các đề ôn tập giữa học kì 2 sau đây

**Đề 12**

**PHIẾU BÀI TẬP SỐ LỚP 5 (Thứ Năm, ngày 05/03)**

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)

Họ và tên: ……………………………………………

Lớp: …………………………………………………..

**Câu 1**. Số thập phân gồm sáu mươi sáu đơn vị, hai mươi phần nghìn viết là:

Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 60,20

B. 66,20

C. 66,020

D. 66,002

**Câu 2**. Số bé nhất trong các số thập phân 86,570; 86,507; 86,750; 86,705

A. 86,750

B. 86,507

C. 86,570

D. 86,705

**Câu 3**. Cho 35 m2 14cm2 = .......... m2

A. 3514

B. 35,14

C. 35,014

D. 35,0014

**Câu 4.** Số thích hợp điền vào chỗ chấm là: 2 tấn 17kg =……kg

A. 217

B. 2017

C. 2,17

D. 2,017

**Câu 5.** Cho 102,5 : x = 4 . Giá trị của x là

A. 2,5625

B. 25,625

C. 256,25

D. 25626

**Câu 6**. Một lớp học có 16 học sinh nam và ít hơn số học sinh nữ là 8 bạn. Như vậy, tỉ số phần trăm của số học sinh nữ và số học sinh cả lớp là:

A. 60%

B. 6%

C. 55%

D. 40%  
....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

**Câu 7.** Một hình thang có đáy lớn 12cm, đáy bé 8cm và diện tích bằng diện tích hình vuông có cạnh 10cm. Chiều cao hình thang là:

A. 15cm

B. 5cm

C. 20cm

D. 10cm  
....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

**Câu 8.** Một đội công nhân có 63 người nhận sửa xong một quãng đường trong 11 ngày. Hỏi muốn làm xong quãng đường đó trong 7 ngày với mức làm của mỗi người như nhau thì cần bổ sung thêm số người là:

A. 36 người

B. 72 người

C. 99 người

D. 92 người

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

**Câu 9.** Một thửa ruộng hình chữ nhật có nửa chu vi 80m, chiều rộng bằng 3/5 chiều dài. Người ta trồng lúa trên thửa ruộng đó, cứ trung bình 100 m2 thu hoạch được 64 kg thóc. Hỏi trên cả thửa ruộng đó người ta thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc ?

A. 9,6 tạ

B. 6,9 tạ

C. 99 tạ

D. 92 tạ

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

**Câu 10**. Cho biểu thức 56,68 x 75 + 56,68 x 20 + 56,68 x 5

Giá trị của biểu thức là:

A. 56,68

B. 566,8

C. 5668

D. 65,68

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

**Đề 10**

**PHIẾU BÀI TẬP SỐ LỚP 5 (Thứ Ba, ngày 03/03)**

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)

PHẦN 1: TOÁN

Chọn các câu trả lời A,B,C,D (là đáp số, kết quả tính...) vào mỗi bài tập sau đây:

**Bài 1**. Số thập phân 6 chục, 2 đơn vị, 4 phần mười được viết là:

A. 62,4

B. 26,4

C. 62,04

D. 62,004

**Bài 2**. Chữ số 5 trong số thập phân 280,156 thuộc hàng nào?

A. Phần trăm

B. Phần mười

C. Đơn vị

D. Chục

**Bài 3.** 36 m2 5dm2 =……..........m2

A. 3,65

B. 36,5

C. 36,05

D. 3605

**Bài 4.** 9 tấn 25 kg = ............. kg

A. 9,25

B. 92,5

C. 9025

D. 90,25

**Bài 5**. Kết quả của phép trừ 450 - 42, 8 là:

A. 47,72

B. 407,2

C. 4072

D. 40,72

**Bài 6.** Giá trị của biểu thức: 4,86 x 0,25 x 40 là:

A. 48,6

B. 4,86

C. 486

D. 46,8

**Bài 7**. Một hình tam giác có diện tích 17,5m2 và chiều cao là 5 m. Tính độ dài đáy tương ứng của tam giác đó?

A. 4,25m

B. 4,5m

C. 7 m

D. 3,25m  
............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 8.** Một thửa ruộng hình thang có đáy lớn là 80m, đáy bé bằng đáy lớn và lớn, chiều cao bằng trung bình cộng độ dài hai đáy. Người ta cấy lúa trên thửa ruộng đó, trung bình cứ 100 m2 thu hoạch được 500kg thóc. Thửa ruộng đó người ta thu hoạch được số tạ thóc là:

A. 2,45 tạ

B. 24 500 tạ

C. 245 tạ

D. 24,5 tạ

**Bài 9.** Một trường Tiểu học có 800 học sinh. Số học sinh nam bằng số học sinh nữ. Hỏi số học sinh nam chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh toàn trường?

A. 40%

B. 50%

C. 60%

D. 0,4%

**Bài 10**. Tính:

9,5 x 6,8 – 9,5 x 5,8

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

A. 9,5

B. 5,9

C. 95

D. 0,95

### Phiếu bài tập [lớp 5 môn Khoa học](https://vndoc.com/khoa-hoc-lop-5)

**Câu 1**: Câu nào dưới đây là tính chất của sắt?

A. Là kim loại có màu trắng bạc, có ánh kim, không bị gỉ, có thể bị một số a- xít ăn mòn.

B. Là kim loại có tính dẻo, dễ uốn, dễ kéo thành sợi, dễ rèn, dập, có màu trắng xám, có ánh kim.

C. Là kim loại rất bền, dễ dát mỏng và kéo thành sợi, có thể dập và uốn thành bất kì hình dạng nào, có màu đỏ nâu, có ánh kim.

**Câu 2:** Các đồ vật được làm bằng đất nung được gọi là gì?

A. Đồ sành.

B. Đồ sứ.

C. Đồ gốm.

D. Đồ thủy tinh.

**Câu 3:** Nên làm gì để phòng bệnh sốt rét?

A. Phun thuốc trừ muỗi.

B. Uống thuốc phòng bệnh.

C. Tập thể dục.

D. Rửa tay chân thường xuyên.

**Câu 4:** Tác nhân gây bệnh viêm não là:

A. Do một loại kí sinh trùng gây ra, muỗi a- nô -phen là con vật trung gian gây bệnh

B. Do một loại vi rút gây ra có trong máu, chim, chuột,…gây ra, muối là con vật trung gian truyền bệnh

C. Do một loại vi rút gây ra, muỗi vằn là con vật trung gian truyền bệnh.

D. Do môi trường sống bị ô nhiễm.

**Câu 5:** Trẻ em sống trong môi trường có khói thuốc lá dễ mắc các bệnh nào?

A. Các bệnh nhiễm khuẩn đường hô hấp và viêm tai giữa,...

B. Các bệnh viêm gan, viêm não,...

C. Các bệnh còi xương, thiếu vi-ta-min,...

D. Các bệnh nhiễm khuẩn đường hô hấp và viêm gan, viêm não.

**Câu 6:** Sự biến đổi hóa học sẽ xảy ra nếu ta:

A. Lấy xi măng trộn với cát.

B. Xé giấy thành những mảnh vụn.

C. Cho vôi sống vào nước.

D. Thổi thủy tinh.

**Câu 7:** Dòng nào dưới đây là công dụng của đồng?

A. Được sử dụng là đồ điện, dây điện.

B. Được sử dụng làm các đồ dùng như nồi, chảo, dao, kéo…

C. Được sử dụng làm các dụng cụ làm bếp, làm khung cửa và 1 số bộ phận phương tiện giao thông.

D. Được sử dụng làm đồ điện, dây điện, 1 số bộ phận của ô tô, tàu biển…

**Câu 8.** Gạch, ngói được làm từ gì?

A. Đất sét

B. Thủy tinh

C. Đá vôi

D. Cao su

**Câu 9:** Phòng bệnh viêm gan A ta phải:

A. Ăn chín, uống sôi.

B. Không cần rửa tay sau khi đi đại tiện.

C. Đi tiểu không cần đúng nơi quy định.

D. Ăn nhiều rau sống.

**Câu 10:** Hỗn hợp nào dưới đây không phải là dung dịch ?

A. Nước và giấm.

B. Nước và dầu.

C. Nước muối.

D. Nước đường.

**Đề 9**

**PHIẾU BÀI TẬP SỐ LỚP 5 (Thứ Hai, ngày 02/03)**

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)

Chọn các câu trả lời A, B, C, D (là đáp số, kết quả tính...) vào mỗi bài tập sau đây:

**Bài 1**: Số thập phân 5 chục, 3 đơn vị, 4 phần trăm được viết là:

A. 5,34

B. 50,4

C. 53,04

D. 53,004

**Bài 2**. Chữ số 3 trong số thập phân 28,136 thuộc hàng nào?

A. Phần trăm

B. Phần mười

C. Đơn vị

D. Chục

**Bài 3.** 28 m2 5dm2 =……..........m2

A. 2,85

B. 28,5

C. 28,05

D. 285

**Bài 4.** 7 tấn 25 kg = ............. tấn

A. 7,25

B. 72,5

C. 7,025

D. 70,25

**Bài 5:** Kết quả của phép cộng: 356,37 + 542, 81 là:

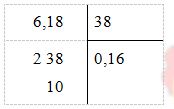
A. 899, 18

B. 989, 18

C. 998,18

D. 899,81

**Bài 6:** Tìm số dư của phép chia sau

  
A. 10

B. 0,1

C. 0,01

D. 0,010

**Bài 7**. Một thửa ruộng hình tam giác có độ dài đáy là 40 m, chiều cao bằng 3/5 độ dài đáy. Tính diện tích của hình tam giác đó.

A. 480 m2

B. 408 m2

C. 480 dm2

D. 408dm2

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 8.** Một thửa ruộng hình thang có đáy lớn là 30m, đáy bé bằng 4/5 đáy lớn và lớn hơn chiều cao là 10 m. Trung bình cứ 100 m2 thu hoạch được 50kg thóc. Thửa ruộng đó người ta thu hoạch được số tạ thóc là:

A. 1,89 tạ

B. 18,9 tạ

C. 189 tạ

D. 0,189 tạ

**Bài 9.** Một cửa hàng bán được 126 kg gạo và số gạo đó bằng 31,5 % tổng số gạo của cửa hàng trước khi bán. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki-lô- gam gạo?

A. 274kg

B. 27,4kg

C. 2,74kg

D. 400kg

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

**Bài 10.** Tìm x:

30,6 x X – 7,45 x X = 89,95 + 16,54

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

A. 460

B. 0,46

C. 46

D. 4,6

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Tiếng Việt](https://vndoc.com/tieng-viet-lop-5)

**Câu 1:** Từ “đồng” trong các từ sau có nghĩa cùng quê:

A.Đồng chí

B. Đồng cảm

C. Đồng hương

D. Đồng ý

**Câu 2:** Các từ vàng xuộm, vàng xọng, vàng hoe được xếp vào nhóm từ nào?

A. Từ đồng nghĩa

B. Từ trái nghĩa

C. Từ nhiều nghĩa.

D. Từ đồng âm khác nghĩa

**Câu 3:** Câu nào dưới đây từ “chín” được dùng với nghĩa gốc?

A. Em suy nghĩ cho chín rồi hãy nói.

B. Buồng chuối đốm quả chín vàng.

C. Thời cơ đã đến lúc chín muồi.

D. Ngượng chín cả mặt.

**Câu 4:** Từ “ Sút” trong cụm từ “ sức khỏe giảm sút – sút bóng vào lưới” có quan hệ với nhau là:

A.Từ đồng nghĩa

B. Từ trái nghĩa

C. Từ đồng âm

D. Từ nhiều nghĩa

**Câu 5** : “Do sóng biển lớn nên công tác cứu hộ gặp nhiều khó khăn” các vế câu trong câu ghép chỉ mối quan hệ:

A. Tương phản

B. Giả thiết (điều kiện) – kết quả

C. Tăng tiến

D. Nguyên nhân – kết quả

**Câu 6:** Trong câu “ Tôi lại về quê mẹ năm xưa” từ nào là đại từ xưng hô?

A. Mẹ

B. Quê mẹ

C. Tôi

D. Năm xưa

**Câu 7:** Trong câu: “Trong im ắng, hương vườn rón rén bước ra.” Chủ ngữ là:

A. Trong im ắng

B. Hương vườn

C. Hương vườn rón rén

D. Trong im ắng, hương vườn

**Câu 8**: Tả chiều rộng của không gian thì nên dùng nhóm từ nào sau đây?

A. Vô tận, loằng ngoằng, vô cùng tận

B. Chất ngất, chót vót, vòi vọi

C. Sâu hoắm, hun hút, thăm thẳm

D. Mênh mông, bát ngát, bạt ngàn, bao la

**Câu 9:** Chọn nhóm từ chỉ hành động phá hoại môi trường:

A. Rừng, sông, suối, cây, quả, bầu trời

B. Trồng cây, giữ sạch nguồn nước, vứt rác đúng quy định

C. Phá rừng làm nương, đốt rừng, xả rác xuống sông

D. Bão, gió lốc, sóng thần, động đất, núi lửa

**Câu 10:** Nghĩa của thành ngữ “Cáo chết ba năm còn quay đầu về núi” là:

A. Làm người phải thủy chung

B. Gắn bó với quê hương là tình cảm tự nhiên

C. Loài vật thường nhớ nơi ở cũ

**Đề 8**

**HIẾU BÀI TẬP SỐ LỚP 5 (Thứ Sáu, ngày 28/2)**

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)

**Bài 1**: Đặt tính rồi tính.

a. 396,68 + 42,1

b. 546,92 – 98,614

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

c. 86,5 x 7,24

d. 177,1 : 7

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**.Bài 2**: Đổi các đơn vị đo sau:

0,52 tấn = …………… kg

276,5m2 = …………ha

247,5kg= ………… tạ

357,8m2 = ………… dam2

**Bài 3:** Một hình tam giác có đáy là 0,6dm và bằng 3/7 chiều cao. Tính diện tích hình tam giác:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 4**: Tính đáy của tam giác ABC có diện tích là 40cm2 và chiều cao AH là 0,5dm.

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 5**: Một hình thang có có đáy lớn 42cm, đáy bé bằng 5/6 đáy lớn, chiều cao bằng trung bình cộng hai đáy. Tính diện tích hình thang?

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 6:** Một cửa hàng có 500kg gạo. Buổi sáng bán được 10% số gạo đó, buổi chiều bán được 15% số gạo đó. Hỏi số gạo còn lại là bao nhiêu ki – lô – gam?

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 7.** Một đơn vị chuẩn bị đủ gạo cho 750 người ăn trong 40 ngày. Nhưng có thêm một số người đến nên chỉ ăn trong 25 ngày. Hỏi số người đến thêm là bao nhiêu?

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 8**: Tìm x

a) x : 0,26 = 13,99 + 3,41

b) x + 18,7 = 50,5 : 2,5

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

c) 53,2 : (x – 3,5) + 45,8 = 99

...................................................

**Đề 7**

**HIẾU BÀI TẬP SỐ LỚP 5 (Thứ Tư, ngày 26/2)**

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)

**Bài 1:** Khoanh vào các đáp án đúng:

a) 5,07 ha =.....m2

A. 57000

B. 50070

C. 50700

D. 50007

b)  gấp bao nhiêu lần ?

A. 24 lần

B. 18 lần

C. 12 lần

D. 9 lần

c) Chữ số 5 trong số 162,57 chỉ:

A. 5 đơn vị

B. 5 phần trăm

C. 5 chục

D. 5 phần mười

d) Có 20 viên bi, trong đó có 3 viên bi nâu, 4 viên bi xanh, 5 viên bi đỏ, 8 viên bi vàng. Như vậy số viên bi có màu:

A. Nâu

B. Xanh

C. Đỏ

D. Vàng

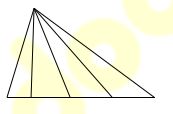
e) Tìm x trong dãy tính sau: (x – 21 x 13 ) : 11 = 39

A. 54

B. 702

C. 273

g) Trong hình sau có bao nhiêu tam giác:



A. 7 tam giác

B. 8 tam giác

C. 9 tam giác

D. 10 tam giác

h) Viết phân số sau thành tỉ số phần trăm

A. 51%

B. 52%

C. 53%

D. 54%

**Bài 2:** Viết các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn:

a, 9,725 ; 7,925 ; 9,752 ; 9,75

b, 86,077 ; 86,707 ; 87,67 ; 86,77

c,

**Bài 3:** a) Tìm số thập phân x có một chữ số ở phần thập phân sao cho: 8 < x < 9

b) Tìm số thập phân x có hai chữ số ở phần thập phân sao cho: 0,1 < x < 0,2

c) Tìm hai số tự nhiên liên tiếp x, y sao cho: x < 19,54 < y

**Bài 4**: Tính

123,6 + 1,234

129,47 – 108,7

75,56 x 6,3

470,04 : 1,2

**Bài 5:** Một vườn trẻ dự trữ gạo cho 120 em bé ăn trong 20 ngày. Nay có thêm một số em nên số ngày ăn bị giảm đi 4 ngày. Hỏi có thêm bao nhiêu em mới vào?

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Tiếng Việt](https://vndoc.com/tieng-viet-lop-5)

**Bài 1.** Chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau:

a). Các từ trong nhóm: “Ước mơ, ước muốn, mong ước, khát vọng” có quan hệ với nhau như thế nào?

A. Từ đồng âm

B. Từ nhiều nghĩa

C. Từ đồng nghĩa

D. Từ trái nghĩa

b). Trái nghĩa với từ “tươi” trong “Cá tươi” là ?

A. Ươn

B. Thiu

C. Non

D. Sống

c. Chủ ngữ của câu: “Qua khe dậu, ló ra mấy quả ớt đỏ chói.” là gì?

A. Quả ớt đỏ chói

B. Mấy quả ớt đỏ chói

C. Khe dậu

D. Quả ớt

d. Câu nào dưới đây là câu ghép?

A. Khi mùa xuân đến, muôn hoa đua nở, khoe sắc rực rỡ trong vườn.

B. Năm nay, mùa đông đến sớm, gió thổi từng cơn lạnh buốt.

C. Người xưa đã ví bờ biển Cửa Tùng giống như một chiếc lược đồi mồi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển.

e. Tác giả của bài thơ “ Hạt gạo làng ta” là?

A. Trần Đăng Khoa

B. Định Hải

C. Thanh Thảo

D. Tố Hữu

g. Cặp quan hệ từ nối các vế câu ghép: “Không những hoa hồng nhung đẹp mà nó còn rất thơm.” thể hiện quan hệ gì giữa các vế câu ghép?

A. Nguyên nhân và kết quả

B. Tương phản

C. Tăng tiến

D. Giả thiết và kết quả

**Bài 2.** Xếp các từ: "giang sơn, thương người, đất nước, nhi đồng, sơn hà, trẻ thơ, nhân ái, nước non, nhân đức, con nít" vào các chủ điểm dưới đây:

a) Tổ quốc.

b) Trẻ em.

c) Nhân hậu.

**Bài 3.** Điền vào chỗ trống để hoàn thành các thành ngữ, tục ngữ sau:

a). Đồng ………. hợp lực.

b). Đồng sức đồng ………….

c). Một miếng khi ……….. bằng một gói khi no.

d). Tre già ……….mọc

e). Cây ………….không sợ chết đứng.

g. Trẻ cậy cha, già cậy………..

**Bài 4.** Xác định các quan hệ từ nối các vế câu ghép và mối quan hệ mà chúng biểu thị trong các ví dụ sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Quan hệ từ** | **Mối quan hệ**  **được biểu thị** |
| 1. Vì trời mưa nên hôm nay chúng em không đi lao động được. | ............................ | ........................................ |
| 2. Nếu ngày mai trời không mưa thì chúng em sẽ đi cắm trại. | ............................ | ........................................ |
| 3. Chẳng những gió to mà mưa cũng rất dữ. | ............................ | ......................................... |
| 4. Bạn Hoa không chỉ học giỏi mà bạn còn rất chăm làm. | ............................ | ......................................... |
| 5. Tuy Hân giàu có nhưng hắn rất tằn tiện. |  |  |

**Đề 6**

**PHIẾU BÀI TẬP SỐ LỚP 5 (Thứ Năm, ngày 27/2)**

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)

Bài 1: Tính:

91,54 + 3,135

457,52 - 89

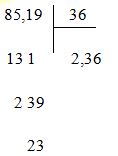
………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

5,16 x 41

482,58 : 35

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 2**: Trong phép chia bên, số dư là: 85,19 36



A. 23

B. 0,23

C. 0,023

D. 0,0023

**Bài 3**: a) Cho 4 km2 8 hm2= ..………....... km2

b) Cho 2 tấn 17 yến =……...................tạ

**Bài 4**: Cho tam giác ABC có độ dài đáy 16 cm, diện tích tam giác là 200 cm2. Tính chiều cao của hình tam giác đó?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 5:** Tính diện tích hình thang có độ dài hai đáy lần lượt là 3/4 m và 5/6m ; chiều cao 2/3 m là: ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 6:** Một người đi xe máy trong 3 giờ đầu, mỗi giờ đi được 40,5 km; trong 2 giờ sau, mỗi giờ đi được 40 km. Hỏi trung bình mỗi giờ người đó đi được bao nhiêu ki-lô-mét?

**Bài 7:** Một thửa ruộng hình thang có đáy lớn là 28m, đáy bé 18m và chiều cao hơn đáy bé 7m. Người ta cấy lúa trên thửa ruộng đó, cứ 100m2 thu hoạch được 62 kg thóc. Tính số ki-lô-gam thóc thu được trên thửa ruộng đó?

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 8**: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) 0,9 x 95 + 1,8 x 2 + 0,9

b) 7,15 : 0,5 + 7,15 x 9 – 7,15

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Tiếng Việt](https://vndoc.com/tieng-viet-lop-5)

**Bài 1:** Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ chấm:

a. Hoa …… Hồng là đôi bạn thân.

b. Thời gian đã hết ……………. Linh Trang vẫn chưa làm bài xong.

c. Trăng quầng…………….hạn, trăng tán…………….mưa.

d. Một vầng trăng tròn, to………… đỏ hồng hiện lên ….…… chân trời, sau rặng tre đen ……………. một ngôi làng xa.

e. Tôi đã đi nhiều nơi, đóng quân nhiều chỗ đẹp hơn đây nhiều, nhân dân coi tôi …………. người làng…… yêu thương tôi hết mực, ………… sao sức quyến rũ, nhớ thương vẫn không mãnh liệt, day dứt………mảnh đất cọc cằn này.

f. Những cái bút................tôi không còn mới..................................vẫn tốt.

g. Hôm nay, thầy sẽ giảng……... phép chia số thập phân.

**Bài 2**. Đặt câu với cặp quan hệ từ chỉ mối quan hệ:

a) Nguyên nhân – kết quả:

.....................................................................................................................................

b) Điều kiện (giả thiết ) – kết quả:

.....................................................................................................................................

c) Tương phản:

.....................................................................................................................................

d) Tăng tiến:

.....................................................................................................................................

**Bài 3**. Thay thế các danh từ cần thiết bằng đại từ thích hợp để câu văn không bị lặp rồi chép lại câu văn sau khi đã thay:

a) Cu Bôn đuổi theo con chuồn chuồn. Cuối cùng, cu Bôn chộp được con chuồn chuồn.

.................................................................................................................................................................................................................................................................

b) Tấm đi qua hồ, Tấm vô ý đánh rơi một chiếc giày xuống nước.

..............................................................................................................................

**Bài 4.**Trong câu “Nam đang học lớp 5. Hùng cũng vậy.”

a. Là câu có đại từ thay thế cho động từ.

b. Là câu có đại từ thay thế cho danh từ

c. Là câu có đại từ thay thế cho cụm động từ.

**Bài 5**.Trong ví dụ: “Bạn Hà học rất giỏi. Bạn Nam học cũng như thế.” Đại từ được dùng để làm gì?

a. Dùng để thay thế cho động từ.

b. Dùng để xưng hô.

c. Dùng để thay cho tính từ.

**Đề 5**

**PHIẾU BÀI TẬP SỐ LỚP 5 (Thứ ba, ngày 25/2)**

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)

**Bài 1**: Khoanh vào các đáp án đúng:

a) Giá trị của biểu thức:

7 : 0,25 – 3,2 : 0,4 + 8 x 1,25 là:

A. 10;

B. 20;

C. 30;

D. 200

b) Tìm x: x – 2,751 = 6,3 x 2,4

A. x = 12, 359;

B. x = 15,12;

C. x = 17,81;

D. x = 17,871

c) Đổi 10325m2 = ….ha … m2, kết quả là:

A. 103ha 25m2;

B. 10ha 325m2;

C. 1ha 3250m2;

D. 1ha 325m2;

d) Trong hộp có 40 viên bi, trong đó có 24 viên bi xanh. Tỉ số phần trăm của số bi xanh và số bi trong hộp là bao nhiêu ?

A. 20%

B. 40%

C. 60%

D. 80%

e) Dãy số nào được xếp theo thứ tự tăng dần:

A. 0,75 ; 0,74 ; 1,13 ; 2,03

B. 6 ; 6,5 ; 6,12 ; 6,98

C. 7,08 ; 7,11 ; 7,5 ; 7,503

D. 9,03 ; 9,07 ; 9,13 ; 9,108

g) Tìm số thích hợp điền vào chỗ trống trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 4 | 9 | 16 | ? |

A. 25

B. 36

C. 29

D. 30

h) Trong các số sau, số chia hết cho cả 2 ; 3 ; 5 ; 9 là:

A. 145

B. 270

C. 350

**Bài 2**: Viết số thập phân có :

a, Năm mươi tư đơn vị, bảy mươi sáu phần trăm.

b, Bốn mươi hai đơn vị, năm trăm sáu mươi hai phần nghìn.

c, Mười đơn vị, một trăm linh một phần chục nghìn.

**Bài 3** : Đặt tính rồi tính

a) 57,648 + 35,37

b)70,9 - 23,296

c) 18,2 x 3,05

d) 17,55 : 3,9

**Bài 4** : Điền số thích hợp vào chỗ chấm

|  |  |
| --- | --- |
| 7tạ + 26 kg = ............ g  5 tấn : 2 = ............ kg  7dm2+ 42 mm2 = .......... mm2  4 ha - 25 dam2 = .......... dam2 | 9 km - 3 hm = ............ dam  6m : 3 =.............. cm  8m : 2 = ............... mm  7mm x 8 = ............... cm |

**Bài 5:** Một hình vuông có cạnh 5cm. Một hình tam giác có đáy là 8cm và có diện tích bằng diện tích hình vuông. Tính chiều cao của tam giác.

**Bài**6: Tính nhanh:

a) 1,1 + 2,2 + 3,3 + 4,4 + 5,5 + 6,6 + 7,7 + 8,8 + 9,9

b) (2003 – 123 x 8 : 4) x (36 : 6 – 6)

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Tiếng Việt](https://vndoc.com/tieng-viet-lop-5)

**Bài 1**: Em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:

a. Từ “kén” trong câu: “Tính cô ấy kén lắm.” thuộc từ loại nào?

A. Động từ

B. Tính từ

C. Danh từ

D. Đại từ

b. Câu: “Ồ, bạn Lan thông minh quá!” bộc lộ cảm xúc gì?

A. thán phục

B. ngạc nhiên

C. đau xót

D. vui mừng

c. Câu nào là câu khiến?

A. Mẹ về đi, mẹ !

B. A, mẹ về!

C. Mẹ về rồi.

D. Mẹ đã về chưa?

d. Tiếng “trung” trong từ nào dưới đây có nghĩa là ở giữa?

A. trung kiên

B. trung hiếu

C. trung nghĩa

D. trung thu

e. Từ “đánh” trong câu nào dưới đây được dùng với nghĩa gốc?

A. Các bạn không nên đánh nhau.

B. Bác nông dân đánh trâu ra đồng.

C. Sáng nào, bố cũng đánh thức em dậy tập thể dục.

**Bài 2.** Tách các vế trong các câu ghép sau bằng một gạch chéo(/), khoanh tròn vào quan hệ từ (nếu có), xác định chủ ngữ, vị ngữ .

a. Chẳng những hải âu là bạn của bà con nông dân, mà hải âu còn là bạn của những em nhỏ.

b. Ai làm, người ấy chịu.

c. Ông tôi đã già, nên chân đi chậm chạp hơn, mắt nhìn kém hơn.

d. Mùa xuân đã về, cây cối ra hoa kết trái, và chim chóc hót vang trên những chùm cây to.

**Bài 3:** Dùng từ ngữ thích hợp để nối các vế sau thành câu ghép.

a. trời mưa rất to / đường đến trường bị ngập lụt.

b. anh ấy không đến / anh ấy có gửi quà chúc mừng.

c. các em không thuộc bài / các em không làm được bài tập.

**Bài 4:** Thêm một vế câu vào ô trống để tạo thành câu ghép.

a. Vì trời mưa to…………………………………………………………….

b. Mưa to kéo dài hàng hai ba tiếng đồng hồ……………………………….

c. Nhờ bạn Thu cố gắng hết sức mình……………………………………..

**Bài 5:** Viết câu theo mô hình cấu trúc sau:

- C – V , C – V

- TN , C – V , C – V

- Tuy C – V nhưng C – V

- Vì C- V nên C - V

**Đề 4**

**PHIẾU BÀI TẬP SỐ LỚP 5 (Thứ sáu, ngày 21/2)**

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)

**ÔN TỈ SỐ PHẦN TRĂM DẠNG 3: TÌM MỘT SỐ BIẾT GIÁ TRỊ PHẦN TRĂM CỦA SỐ ĐÓ**

**Câu 1.** Biết 95% của một số là 475, vậy số đó là:

A: 19

B. 250

C. 500

D. 100

**Câu 2**: Một cửa hàng đã bán 1020 lít dầu và số dầu đó bằng 25,5% tổng số dầu của cửa hàng trước khi bán. Như vậy trước khi bán cửa hàng có số lít dầu là:

A. 40

B. 400

C. 40000

D.4000

**Câu 3:** Một đội xây dựng trong tuần đầu đã sửa được 540 m đường, đạt 36% kế hoạch. Hỏi theo kế hoạch đội đó phải sửa bao nhiêu mét đường?

A.15m

B.150m

C.1500m

D.15000m

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Câu 4:** Kiểm tra sản phẩm đạt chuẩn của một nhà máy, người ta thấy có 732 sản phẩm đạt chuẩn, chiếm 91,5 % tổng số sản phẩm. Hỏi nhà máy có bao nhiêu sản phẩm không đạt chuẩn?

A. 800

B. 68

C. 680

D. 6800

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Câu 5**: Một trường tiểu học có 480 học sinh nam. Biết số học sinh nam chiếm 60% số học sinh toàn trường. Hỏi trường đó có bao nhiêu học sinh nữ?

A. 320

B. 230

C. 400

D. 420

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Câu 6:** Một đội sản xuất tuần đầu tiên đã làm được 480 sản phẩm, đạt 30% kế hoạch. Hỏi đội sản xuất đó còn phải làm bao nhiêu sản phẩm nữa mới hoàn thành kế hoạch?

A. 1120

B. 1600

C. 16000

D.1200

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Câu 7:** Một cửa hàng bán được 126 kg gạo và số gạo đó bằng 31,5 % tổng số gạo của cửa hàng trước khi bán. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki-lô- gam gạo?

A. 400

B. 274

C. 4000

D. 724

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

**Câu 8:** Một cửa hàng đã bán 1824 lít mắm và số mắm đó bằng 45,6% tổng số mắm của cửa hàng trước khi bán. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu lít nước mắm?

A. 1267

B. 1267

C. 4000

D. 2176

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

**Câu 9:** Một lớp có 25% học sinh giỏi, 55% học sinh khá còn lại là học sinh trung bình. Tính số học sinh của lớp đó biết số học sinh trung bình là 5 em?

A.20

B.25

C.30

D.35

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Câu 10:** Bán một cái quạt máy với giá 336 000 đồng thì được lãi 12% so với tiền vốn. Tính tiền vốn của một cái quạt máy?

A. 2 800 000 đồng

B.3 000 000 đồng

C. 400 000 đồng

D. 300 000 đồng

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Tiếng Việt](https://vndoc.com/tieng-viet-lop-5)

Đọc thầm văn bản, khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời phù hợp nhất và làm các bài tập sau:

**NGƯỜI CHẠY CUỐI CÙNG**

Cuộc đua marathon hàng năm ở thành phố tôi thường diễn ra vào mùa hè. Nhiệm vụ của tôi là ngồi trong xe cứu thương, theo sau các vận động viên, phòng khi có ai đó cần được chăm sóc y tế. Anh tài xế và tôi ngồi trong xe, phía sau hàng trăm con người chờ tiếng súng lệnh vang lên.

Khi đoàn người tăng tốc, nhóm chạy đầu tiên vượt lên trước. Chính lúc đó, hình ảnh một người phụ nữ đập vào mắt tôi. Tôi biết mình vừa nhận diện được “người chạy cuối cùng”. Bàn chân chị ấy cứ chụm vào mà đầu gối cứ đưa ra. Đôi chân tật nguyền của chị tưởng chừng như không thể nào bước đi được, chứ đừng nói là chạy.

Nhìn chị chật vật đặt bàn chân này lên trước bàn chân kia mà lòng tôi tự dưng thở dùm cho chị, rồi reo hò cổ động cho chị tiến lên. Tôi nửa muốn cho chị dừng lại nửa cầu mong chị tiếp tục. Người phụ nữ vẫn kiên trì tiến tới, quả quyết vượt qua những mét đường cuối cùng.

Vạch đích hiện ra, tiếng người la ó ầm ĩ hai bên đường. Kìa, một người đàn ông đứng thẳng và tự hào đang chờ. Anh ấy cầm một đầu sợi ruy-băng giấy kếp, đầu kia buộc vào cây cột. Chị chầm chậm tiến tới, băng qua, giật đứt hai đầu sợi dây cho nó bay phấp phới sau lưng tựa như đôi cánh.

Kể từ ngày hôm ấy, chị đã trở thành một phần ký ức cuộc đời tôi. Với chị, điều quan trọng không phải là đánh bại những người chạy khác hay giành lấy phần thưởng; mà là cố hoàn thành đoạn đường đua cho dù phải nỗ lực tới đâu. Mỗi lúc gặp phải tình huống quá khó khăn, quá tốn thời gian hoặc tưởng như “không thể làm được”, tôi lại nghĩ đến “người chạy cuối cùng”. Liền sau đó thì mọi việc trở nên thật dễ dàng đối với tôi.

(Sưu tầm)

**Câu 1**: Nhiệm vụ của nhân vật “tôi” trong bài là:

A. lái xe cứu thương.

B. chăm sóc y tế cho vận động viên.

C. bắn tiếng súng lệnh cho cuộc đua.

**Câu 2:** Trong giải marathon tác giả chú ý đến:

A. những người xuất phát đầu tiên

B. những người chạy theo để cổ vũ

C. người được nhận diện là “người chạy cuối cùng”

**Câu 3**: Tác giả nhận diện được đó là “Người chạy cuối cùng”, vì:

A. đó là một cụ già.

B. đó là một em bé có đôi chân tật nguyền.

C. đó là một người phụ nữ có đôi chân tật nguyền tưởng chừng như không thể nào bước đi được, chứ đừng nói là chạy.

**Câu 4**: Kết quả cuộc đua của “người chạy cuối cùng” là:

A. về đích đầu tiên

B. không về đến đích vì phải chăm sóc y tế

C. về đích cuối cùng

**Câu 5:** Câu chuyện giúp em rút ra được bài học gì cho bản thân?

A. Trong mọi hoàn cảnh khó khăn, phải có nghị lực và ý chí quyết tâm, không ngại khó, ngại khổ.

B. Yêu đời, thường xuyên giúp đỡ mọi người.

C. Lạc quan, yêu đời.

**Câu 6:** Từ “băng” trong băng giá, băng bó, băng qua có quan hệ với nhau là:

A. những từ đồng âm

B. một từ nhiều nghĩa.

C. những từ đồng nghĩa.

**Câu 7:** Câu nào dưới đây là câu ghép?

A. Lưng con cào cào và đôi cánh mỏng mảnh của nó tô màu tía, nom đẹp lạ.

B. Ngày qua, trong sương thu ẩm ướt và mưa rây bụi mùa đông, những chùm hoa khép miệng bắt đầu kết trái.

C. Sóng nhè nhẹ liếm vào bãi cát, bọt tung trắng xoá.

**Câu 8:** Dòng nào dưới đây gồm 3 từ trái nghĩa với từ nhân nghĩa:

A. độc ác, hung tàn, bất lương.

B. độc ác, ác nghiệt, bất trị.

C. ác nghiệt, hung tàn, dữ dội.

**Câu 9:** Dòng nào dưới đây có từ đi được dùng với nghĩa chuyển:

A. Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.

B. Ăn cỗ đi trước, lội nước theo sau.

C. Sai một li đi một dặm.

**Câu 10:** Trong câu: Nó về, tôi cũng vậy.

a. Là câu có đại từ thay thế cho danh từ.

b. Là câu có đại từ thay thế cho động từ.

c. Là câu có đại từ thay thế cho cụm động từ.

**Đề 3**

**PHIẾU BÀI TẬP LỚP 5 (Thứ tư, ngày 19/2)**

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)

**ÔN GIẢI TOÁN VÈ TỈ SỐ PHẦN TRĂM DẠNG 1: TÌM TỈ SỐ PHẦN TRĂM CỦA HAI SỐ**

**Câu 1.** Tỉ số phần trăm của hai số 45 và 200 là:

A. 0,225%

B. 2,25%

C. 22,5%

D. 225%

**Câu 2.** Lớp 5A có 32 bạn, trong đó có 14 bạn nữ. Tỉ số phần trăm của số học sinh nữ và số học sinh của lớp là:

A. 0,4375%

B. 4,375%

C. 43,75%

D. 4375%

**Câu 3.** Lớp 5A có 40 học sinh, trong đó có 24 học sinh nữ, còn lại là học sinh nam. Như vậy tỉ số phần trăm giữa học sinh nam và học sinh cả lớp là:

A. 40%

B. 0,4%

C. 0,6%

D. 60%

**Câu 4.** Một trường tiểu học có 532 học sinh nam. Số học sinh nữ ít hơn số học sinh nam 114 em. Tỉ số phần trăm của số học sinh nữ và số học sinh toàn trường là:

A. 56%

B. 0,56%

C. 0,44%

D. 44%

**Câu 5.** Khối Năm có 310 học sinh nam. Số nữ nhiều hơn số nam 155 em. Tỉ số phần trăm của số học sinh nữ và số học sinh khối Năm là:

A. 40%

B. 60%

C. 33,3%

D. 60,3%

**Câu 6.** Một người bỏ ra 2872000 đồng tiền vốn để mua hoa. Sau khi bán hết số hoa người đó thu được 3590000 đồng. Như vậy người đó đã lãi được số phần trăm tiền vốn là:

A. 0,75%

B. 75%

C. 25%

D. 0,25%

**Câu 7**. Một trường Tiểu học có 515 học sinh. Số học sinh nam bằng 2/3 số học sinh nữ. Số học sinh nam chiếm số phần trăm số học sinh toàn trường là:

A. 40%

B. 50%

C. 60%

D. 0,4%

**Câu 8**. Lớp 5A có 30 học sinh. Trong một bài kiểm tra, số học sinh đạt điểm khá giỏi = 2/3 số học sinh đạt điểm trung bình, không có học sinh điểm yếu. Số phần trăm học sinh đạt điểm trung bình của lớp 5A là:

A. 60%

B. 0,6%

C. 0,4%

D. 40%

**Câu 9.** Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài 25m, chiều rộng bằng 3/5 chiều dài. Người ta định xây nhà ở và chỗ để xe tổng cộng là 112,5m2. Phần còn lại dùng để làm vườn. Vậy tỉ số phần trăm giữa diện tích để làm vườn và diện tích mảnh đất là:

A. 70%

B. 700%

C. 7%

D. 0,7%

**Câu 10**. Một kho chứa 4500 kg thóc. Người ta dùng 5% để ủng hộ người nghèo, 10% số thóc còn lại dùng làm quỹ khuyến học. Tỉ số phần trăm của số thóc đã dùng so với số thóc lúc đầu có trong kho là:

A. 145%

B. 14,5%

C. 1,45%

D. 0,145%

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Tiếng Việt](https://vndoc.com/tieng-viet-lop-5)

Đọc thầm văn bản, khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời phù hợp nhất và làm các bài tập sau:

**CÔ CHẤM**

Chấm không phải là cô con gái đẹp, nhưng là người mà ai đã gặp thì không thể lẫn lộn với bất cứ một người nào khác.

Đôi mắt Chấm đã định nhìn ai thì dám nhìn thẳng, dù người ấy nhìn lại mình, dù người ấy là con trai. Nghĩ thế nào, Chấm dám nói thế. Bình điểm ở tổ, ai làm hơn, làm kém, người khác đắn đo, quanh quanh mãi chưa dám nói ra, Chấm nói ngay cho mà xem, nói thẳng băng và còn nói đáng mấy điểm nữa. Đối với mình cũng vậy, Chấm có hôm dám nhận hơn người khác bốn năm điểm. Được cái thẳng như thế nhưng không ai giận, vì người ta biết trong bụng Chấm không có gì độc địa bao giờ.

Chấm cứ như một cây xương rồng. Cây xương rồng chặt ngang chặt dọc, chỉ cần cắm nó xuống đất, đất cằn cũng được, nó sẽ sống và sẽ lớn lên. Chấm thì cần cơm và lao động để sống. Chấm ăn rất khỏe, không có thức ăn cũng được. Những bữa Chấm về muộn, bà Am thương con làm nhiều, để phần dư thức ăn, chấm cũng chỉ ăn như thường, còn bao nhiêu để cuối bữa ăn vã. Chấm hay làm thực sự, đó là một nhu cầu của sự sống, không làm chân tay nó bứt rứt làm sao ấy. Tết Nguyên đán, Chấm ra đồng từ sớm mồng hai, dẫu có bắt ở nhà cũng không được.

Chấm không đua đòi may mặc. Mùa hè một áo cánh nâu. Mùa đông rét mấy cũng chỉ hai áo cánh nâu. Chấm mộc mạc như hòn đất. Hòn đất ấy bầu bạn với nắng với mưa để cho cây lúa mọc lên hết vụ này qua vụ khác, hết năm này qua năm khác.

Nhưng cô con gái có bề ngoài rắn rỏi là thế lại là người hay nghĩ ngợi, dễ cảm thương. Có bữa đi xem phim, những cảnh ngộ trong phim làm Chấm khóc gần suốt buổi. Đêm ấy ngủ, trong giấc mơ, Chấm lại khóc mất bao nhiêu nước mắt.

(Đào Vũ)

Chọn ý trả lời đúng cho mỗi câu hỏi dưới đây rồi viết vào bài làm

**Câu 1**. Tác giả chọn tả những nét ngoại hình nào của cô Chấm?

a. Đôi mắt, cách ăn mặc.

b. Đôi mắt, dáng dấp.

c. Đôi mắt, gương mặt, cách ăn mặc.

**Câu 2**. Chấm không đẹp nhưng ai đã gặp Chấm thì không thể lẫn lộn với một người nào khác. Vì:

a. Chấm có những nét ngoại hình rất đẹp.

b. Chấm có những nét ngoại hình rất lạ.

c. Chấm có những nét tính cách rất riêng.

**Câu 3**. Cô Chấm được tác giả so sánh với những hình ảnh nào?

a. Cây xương rồng

b. Cây xương rồng, hòn đất.

c. Cây xương rồng, hòn đất, nắng mưa.

**Câu 4.** Những từ ngữ nào nói lên tính cách của cô Chấm?

a. Trung thực, thẳng thắn, chăm chỉ, kiêu căng

b. Trung thực, thẳng thắn, chăm chỉ, giản dị, bướng bỉnh

c. Trung thực, thẳng thắn, chăm chỉ, giản dị, giàu tình cảm

**Câu 5**. Nội dung bài văn là:

a. Miêu tả tính cách của cô Chấm - một cô gái nông thôn với đức tính trung thực, chăm chỉ, giản dị, mộc mạc và tình cảm.

b. Miêu tả hình dáng bên ngoài của cô Chấm.

c. Miêu tả hoạt động của cô Chấm.

**Câu 6.** Câu nào dưới đây có từ in nghiêng mang nghĩa chuyển:

a. Thức ăn phải được nấu chín.

b. Một điều nhịn chín điều lành.

c. Suy nghĩ cho chín rồi hãy nói.

**Câu 7**. Từ “kỉ niệm” trong câu: “Những kỉ niệm thời thơ ấu tôi không bao giờ quên.” là:

a. Danh từ.

b. Động từ.

c. Tính từ.

**Câu 8**. Dòng nào dưới đây gồm 2 từ đồng nghĩa với từ bền chắc:

a. bền chí, bền vững.

b. bền vững, bền chặt.

c. bền bỉ, bền vững.

**Câu 9**. Dòng nào dưới đây các từ in nghiêng không phải từ đồng âm:

a. Cánh rừng gỗ quý/ Cánh cửa hé mở.

b. Hạt đỗ nảy mầm/ Xe đỗ dọc đường.

c. Một giấc mơ đẹp/ Rừng mơ sai quả.

**Câu 10**. Chủ ngữ trong câu ghép: “Cha của ông không rõ tên, mẹ là người họ Phạm.”

a. Cha/ mẹ.

b. Cha của ông/ mẹ là người.

c. Cha của ông/ mẹ.

**Đề 2**

**PHIẾU BÀI TẬP LỚP 5 (Thứ năm, ngày 20/2)**

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Toán](https://vndoc.com/toan-lop-5)

**ÔN TỈ SỐ PHẦN TRĂM DẠNG 2: TÌM GIÁ TRỊ PHẦN TRĂM CỦA MỘT SỐ**

**Bài 1.** 30% của 1000 là:

A. 200

B. 300

C. 600

D. 500

**Bài 2**. 15% của 36 là:

A. 34

B. 5,4

C. 60

D. 50

**Bài 3:** 0,4% của 3 tấn là:

A. 12kg

B. 5,4kg

C. 43kg

D. 50kg

**Bài 4**. Một vườn hoa hình chữ nhật có chiều dài 30m, chiều rộng 17m. Người ta dành 20% diện tích đất để làm ao. Tính diện tích đất làm ao?

A. 100m2

B. 101m2

C. 102m2

D. 103m2

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Bài 5.** Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài 26m, chiều rộng bằng 1/4 chiều dài, trong đó diện tích làm nhà chiếm 62,5%. Như vậy, diện tích đất làm nhà là:

A. 105,625m

B.270,4 m2

C.105,625 m2

D.270,4 m

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Bài 6.** Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 100m, chiều rộng bằng 3/4 chiều dài. Người ta dành 25% diện tích đất để đào ao thả cá. Tính diện tích đất đào ao?

A. 1875m

B.1765 m2

C.7685 m2

D.1875 m2

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

................................................................................................................................

**Bài 7:** Một cái xe đạp giá 2 000 000đ, nay hạ giá 15%. Hỏi giá cái xe đạp bây giờ là bao nhiêu?

A. 300 000đ

B. 1 700 000đ

C. 1 500 000 đ

D. 1 800 000 đ

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Bài 8**: Lãi suất tiết kiệm là 0,4% một tháng. Một người gửi 50 000 000 đồng. Sau một tháng tổng tiền vốn và tiền lãi là::

A. 50 000 000 đồng

B. 51 000 000 đồng

C. 50 200 000 đồng

D. 50 300 000 đồng

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

..............................................................................................................................

**Bài 9.** Lãi tiết kiệm kì hạn 1 năm là 0,72% một tháng. Một người gửi tiết kiệm 2500000 đồng. Sau một năm người đó nhận được cả tiền gửi và tiền lãi là:

A. 2 716 000 đồng

B. 216 000 đồng

C. 271 000 đồng

D. 18 000 đồng

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Bài 10.** 3/4 số gạo của cửa hàng là 507,3 tạ. Vậy 40% số gạo của cửa hàng là:

A. 27056 tạ

B. 270,56 tạ

C. 27,056 tạ

D. 275,06 tạ

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

### ****Phiếu bài tập****[lớp 5 môn Tiếng Việt](https://vndoc.com/tieng-viet-lop-5)

Đọc thầm văn bản, khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời phù hợp nhất và làm các bài tập sau:

**BÉ NA**

Nhiều buổi sớm tập thể dục trước nhà, tôi thấy một cậu bé khoảng 10 tuổi đội chiếc mũ đỏ bạc màu, khoác cái bao trên vai đi thẳng đến sọt rác trước nhà bé Na. Cậu ngồi xuống nhặt mấy thứ ở sọt rác bỏ vào bao. Khi đứng lên, cậu nhìn một lát vào căn nhà còn đóng cửa.

Tình cờ một buổi tối, tôi thấy bé Na xách một túi ni lông ra đặt vào sọt rác. Tò mò, tôi ra xem thì thấy trong túi có chiếc dép nhựa hồng, mấy mảnh nhôm, mảnh nhựa, mấy vỏ chai và vài thứ lặt vặt khác. Lặng lẽ theo dõi nhiều lần, tôi thấy bé Na làm như vậy vào buổi tối. Lạ thật, sao cô bé này lại không bán hay đổi kẹo như bao đứa trẻ khác vẫn làm?

Một lần, bé Na vào nhà tôi chơi. Tôi thân mật hỏi:

-Cháu muốn làm "cô tiên" giúp cậu bé nhặt nhôm nhựa đấy hả?

Bé tròn xoe mắt, ngạc nhiên:

-Sao bác biết ạ?

-Bác biết hết. Này nhé, hàng đêm, có một "cô tiên" đẹp như bé Na đem những thứ nhặt được đặt vào sọt rác để sáng sớm hôm sau có một cậu bé đến nhặt mang đi. Đúng không nào?

Bé Na cười bẽn lẽn và nói:

-Cháu biết bạn ấy mồ côi mẹ đấy ạ?

-À ra thế!

Bé chạy đi còn ngoái đầu lại nói với tôi:

-Bác không được nói cho ai biết đấy nhé!

Từ hôm đó, tôi cũng gom những thứ nhặt nhạnh được, bỏ vào túi ni lông để đến tối đem đặt lên sọt rác trước nhà.

Theo Lê Thị Lai

Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc viết để trả lời các câu hỏi sau:

**Câu 1:** Bé Na mang những thứ gì bỏ vào sọt rác trước nhà vào buổi tối?

a. Mấy túi ni lông, vài mảnh nhôm, mảnh nhựa, vỏ chai.

b. Chiếc dép da, mấy mảnh nhôm, mảnh nhựa, vỏ chai.

c. Chiếc dép nhựa, vài mảnh nhôm, mảnh nhựa, vỏ chai.

**Câu 2**: Vì sao bé Na đem những thứ nhặt được bỏ vào sọt rác cho cậu bé lấy đi?

a. Vì bé Na muốn làm "cô tiên" xinh đẹp để được mọi người yêu thích.

b. Vì bé Na thấy cậu bé chỉ thích nhặt những thứ đồ cũ để bán lấy tiền.

c. Vì bé Na thương cậu bé mồ côi mẹ phải đi nhặt đồ cũ để bán lấy tiền.

**Câu 3:** Vì sao bé Na không muốn nói cho ai biết việc mình giúp đỡ cậu bé?

a. Vì bé Na coi đó là việc rất nhỏ, không đáng để khoe khoang.

b. Vì bé Na sợ cậu bé ngượng ngùng, xấu hổ trước mọi người.

c. Vì bé Na sợ mọi người coi thường cậu bé mồ côi nghèo khổ.

**Câu 4:** Cụm từ nào dưới đây có thể dùng đặt tên khác cho truyện Bé Na?

a. Cậu bé nhặt ve chai.

b. Việc nhỏ nghĩa lớn.

c. Việc làm nhỏ bé.

**Câu 5:** Việc làm của tác giả ở cuối truyện "Từ hôm đó, tôi cũng gom những thứ nhặt nhạnh được, bỏ vào túi ni lông để đến tối đem đặt lên sọt rác trước nhà." giúp em hiểu được điều gì?

a. Lòng nhân hậu của bé Na được người khác noi theo.

b. Tác giả rất tốt bụng.

c. Tác giả rất chăm chỉ.

**Câu 6:** Dòng nào dưới đây gồm 2 từ đồng nghĩa với từ thông minh:

a. tinh anh, sáng dạ.

b. tinh anh, sáng tỏ.

c. sáng dạ, sáng tỏ.

**Câu 7:** Câu nào dưới đây từ in nghiêng được dùng với nghĩa chuyển:

a. Cộng rơm nhô ra ở miệng tượng.

b. Hoa nở ngay trên miệng hố bom.

c. Miệng cười như thể hoa ngâu.

**Câu 8:** Hai từ chặt và nắm ở dòng nào dưới đây đều là động từ:

a. Tên trộm bị trói chặt/ nắm lấy sợi dây thừng.

b. Mẹ chặt thịt gà dưới bếp/ ăn hết một nắm cơm.

c. Đừng chặt cây cối/ bé nắm chắc tay em.

**Câu 9**: Hai vế trong câu ghép: Tuy quả đó không ăn được nhưng chị rất quý cây đó. có mối quan hệ với nhau là:

a. Nguyên nhân – kết quả.

b. Tương phản.

c. Tăng tiến.

**Câu 10:** Câu nào dưới đây là câu ghép:

a. Mạc Đĩnh Chi làm quan rất thanh liêm nên nhà ông thường nghèo túng.

b. Ông thông minh, giỏi thơ văn và có tài đối đáp rất sắc bén.

c. Nhà vua ưng thuận và sai người làm như vậy.

# Đề ôn tập ở nhà lớp 5 số 8 - Nghỉ dịch Corona

MÔN TOÁN VÀ TIẾNG ViỆT

Đề 1

**HIẾU BÀI TẬP LỚP 5 (Thứ ba, ngày 18/2)**

**Phiếu bài tập**[**lớp 5 môn Toán**](https://vndoc.com/toan-lop-5)**(Hình thang)**

**Bài 1:** Một hình thang có độ dài hai đáy là 11cm và 13cm, chiều cao là 10cm. Diện tích hình thang là:

A. 2400cm2

B. 240 cm2

C. 1200 cm2

D. 120 cm2

**Bài 2**: Cho độ dài hai đáy của một hình thang là 2,3dm và 4dm, chiều cao là 3,2dm. Diện tích hình thang là:

A. 1,08dm2

B. 10,08dm2

C. 10,8dm2

D. 100,8dm2

**Bài 3:** Biết độ dài hai đáy của một hình thang là 4/5 m và 6/5 m, chiều cao là 8/5 m. Diện tích hình thang là:

A. m2

B.  m2

C. m2

D. m2

**Bài 4:** Một hình thang có độ dài hai đáy là 4,1dm và 5,9dm, chiều cao là 0,35m. Diện tích hình thang là:

A. 1,75m2

B. 17,5m2

C. 17,5dm2

D. 175dm2

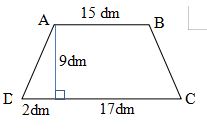
...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Bài 5:** Diện tích hình thang ABCD là:



A. 1,53dm2

B. 153 dm2

C. 15,3dm2

D. 1530dm2

**Bài 6:** Cho hình thang có tổng độ dài hai đáy là 5,8 m, diện tích là 14,5 m2. Chiều cao của hình thang là:

A. 0,05m2

B. 0,5m2

C. 5m2

D. 50m2

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Bài 7:** Một hình thang có diện tích là 78,4 m2, chiều cao là 14m. Tổng độ dài hai đáy của hình thang là:

A. 5,6m2

B. 56m2

C. 1,12m2

D. 11,2m2

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Bài 8:** Một hình tam giác có đáy 30cm, chiều cao 12cm. Một hình thang có diện tích bằng diện tích hình tam giác và có chiều cao bằng 10cm. Trung bình cộng độ dài hai đáy của hình thang là:

A. 18cm2

B. 180 cm2

C. 36 cm2

D. 360 cm2

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Bài 9:** Một thửa ruộng hình thang có đáy lớn là 20m, đáy nhỏ bằng 4/5 đáy lớn và lớn hơn chiều cao là 10 m. Trung bình cứ 100 m2 thu hoạch được 60kg thóc. Thửa ruộng đó người ta thu hoạch được số tạ thóc là:

A. 64,8 tạ

B. 6,48 tạ

C. 0,648 tạ

D. 0,0648 tạ

................................................................................................................................

**Bài 10:** Một hình thang có đáy nhỏ 19cm và bằng 1/2 đáy lớn. Nếu mở rộng đáy lớn thêm 4,5cm thì diện tích tăng thêm 27 cm2. Vậy diện tích hình thang ban đầu là:

A. 342cm2

B. 34,2 cm2

C. 68,4 cm2

D. 684 cm2

(Lưu ý: Để giải được bài toán các em nên vẽ hình ra nháp)

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Phiếu bài tập [lớp 5 môn Tiếng Việt](https://vndoc.com/tieng-viet-lop-5)**

Đọc thầm văn bản, khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời phù hợp nhất và làm các bài tập sau:

MÙA ĐÔNG TRÊN RẺO CAO

Mùa đông đã về thực sự rồi.

Mây từ trên cao theo các sườn núi trườn xuống, chốc chốc lại gieo một đợt mưa bụi trên những mái lá chít bạc trắng. Hoa rau cải hương vàng hoe, từng vạt dài ẩn hiện trong sương bên sườn đồi. Con suối lớn ồn ào, quanh co đã thu mình lại, phô những dải sỏi cuội nhẵn nhụi và sạch sẽ. Trên mặt nước chỉ còn những chú nhện chân dài như gọng vó bận rộn và vui vẻ thi nhau ngược dòng vượt lên. Trên những ngọn cơi già nua cổ thụ, những chiếc lá vàng cuối cùng còn sót lại đang khua lao xao trước khi từ giã thân mẹ đơn sơ. Nhưng những hàng cau làng Dạ thì bất chấp tất cả sức mạnh tàn bạo của mùa đông, chúng vẫn còn y nguyên những tàu lá vắt vẻo mềm mại như cái đuôi én. Trên nền đất rắn lại vì giá lạnh, những đọt lá non vẫn đang xòe, vàng nhạt và những cây cau vẫn duyên dáng, đu đưa thân mình, tưởng như chúng sinh ra còn là để trang điểm cho thôn bản làng Dạ thêm vẻ thanh tú, nhẹ nhàng.

Theo Ma Văn Kháng

Chọn ý trả lời đúng rồi viết vào bài làm:

**Câu 1**. Điều gì đã “gieo những đợt mưa bụi” xuống những mái lá chít bạc trắng ?

a) Mùa đông về.

b) Con suối thu mình lại.

c) Mây từ trên núi trườn xuống.

**Câu 2.** Trong bài văn, những sự vật nào được nhân hóa?

a. hoa cải hương, con suối.

b. con suối, cây cau.

c. cây cau, mái nhà.

**Câu 3**. Trong câu “Con suối lớn ồn ào, quanh co đã thu mình lại phô những dải sỏi cuội nhẵn nhụi và sạch sẽ.”, từ “thu mình” có thể hiểu như thế nào?

a) Mùa đông, con suối co mình lại vì rét.

b) Mùa đông, con suối đã cạn nước.

c) Mùa đông, con suối trở nên khiêm tốn.

**Câu 4.** Trong câu “Nhưng những hàng cau làng Dạ thì bất chấp tất cả sức mạnh tàn bạo của mùa đông, chúng vẫn còn y nguyên những tàu lá vắt vẻo mềm mại như cái đuôi én.”, từ “chúng” chỉ gì?

a) hàng cau

b) đuôi én

c) tàu lá

**Câu 5.** Đoạn văn tả cảnh gì?

a) Cảnh giao mùa từ thu sang đông.

b) Cảnh mùa đông ở làng Dạ.

c) Cảnh đẹp ở miền núi.

**Câu 6.** Dòng đều có từ ngữ chứa từ có nghĩa chuyển là:

a) Nhổ răng, răng cưa

b) Lưỡi liềm, lưỡi cày

c) Mũi dao, ngạt mũi

**Câu 7**. Dòng đều chứa các từ chứa tiếng hữu nghĩa là có:

a) Chiến hữu, thân hữu, bằng hữu

b) hữu ích, hữu hiệu, hữu tình

c) bạn hữu, hữu ích, bằng hữu

**Câu 8.** Từ “trong” ở cụm từ “phấp phới trong gió” và từ “trong” ở cụm từ “nắng đẹp trời trong” có quan hệ với nhau như thế nào?

a) Đó là một từ nhiều nghĩa

b) Đó là hai từ đồng nghĩa

c) Đó là hai từ đồng âm

**Câu 9:** Từ “ Nhà” trong câu nào được dùng theo nghĩa gốc? (0.5 điểm)

a) Nhà tôi có ba người.

b) Nhà tôi vừa mới qua đời.

c) Nhà tôi ở gần trường.

**Câu 10**. Trật tự các vế câu trong câu ghép: “ Sở dĩ thỏ thua rùa là vì thỏ kiêu ngạo.” có quan hệ như thế nào?

a) Kết quả - nguyên nhân

b) Nguyên nhân – kết quả

c) Điều kiện – kết quả